

MÔN TOÁN -KHỐI 6 - TUẦN 9

CHỦ ĐỀ SỐ HỌC 7: ÔN TẬP GIỮA KÌ

NỘI DUNG	GHI CHÚ
	PHẦN 1 : Chuẩn bị bài học trước khi kết nối trực tuyến
Nhiệm vụ cần làm của học sinh	Dặn dò: - Các em phải nắm vững các kiến thức của các chủ đề trước, vào lophoc.hcm.edu.vn để xem lại nhé! - Các em xem lý thuyết, hướng dẫn tự học ở dưới (phần 2) và ghi chép bài vào vở - Các em vào lophoc.hcm.edu để xem file lý thuyết, video bài giảng trước. - Các em xem phần nhiệm vụ và thực hiện nộp lại và bài tập tự luyện (Phần 3) có hướng dẫn giải sau đó các em ghi những nội dung mình chưa nắm rõ để vào học trao với Thầy cô để Thầy cô giải đáp nhé! - Các em làm bài gửi qua zalo, azota hoặc lophoc.hcm.edu để thầy cô hướng dẫn thêm nhé! Lưu ý: Các em có thể tham khảo lý thuyết và giải bài tập trong sách giáo khoa giấy (nếu có) hoặc sgk bản PDF giáo viên đã gửi. <u>NHIỆM VỤ 1:</u> <u>Câu 1.</u> Cho tập hợp $B = \{x \in \mathbb{N} \mid 7 \leq x < 58\}$ - Viết tập hợp B bằng cách liệt kê phần tử. - Tính số phần tử của B. <u>Câu 2.</u>Thực hiện phép tính: $27.39 + 27.63 - 2.27$ $5^9 : 5^7 + 12.3 + 7^0$ $129 - 5 \cdot [52 - 2 \cdot (6 - 1)^2]$ <u>Câu 3.</u>Tìm $x \in \mathbb{N}$, biết: $7x - 5 = 16$ $2 + 3^{x-1} = 83$ $48 \nmid x$; $60 \nmid x$ và $2 < x < 6$.
	PHẦN II. TÓM TẮT LÝ THUYẾT (các em đọc chậm và suy nghĩ)
Hoạt động 1: Đọc	<u>A.TÓM TẮT LÝ THUYẾT</u> CÁC EM XEM LẠI TOÀN BỘ NHỮNG KIẾN THỨC Ở CÁC CHỦ ĐỀ TRƯỚC NHÉ!

tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	Nội dung trọng tâm: - Thực hiện được các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia trong tập hợp số tự nhiên. - Vận dụng được các tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng trong tính toán. - Thực hiện được phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên; thực hiện được các phép nhân và phép chia hai lũy thừa cùng cơ số với số mũ tự nhiên. - Giải quyết được những vấn đề thực tiễn gắn với thực hiện các phép tính (ví dụ: tính tiền mua sắm, tính lượng hàng mua được từ số tiền đã có,...). - Xác định được ước chung, ước chung lớn nhất; xác định được bội chung, bội chung nhỏ nhất của hai hoặc ba số tự nhiên; nhận biết được phân số tối giản; thực hiện được phép cộng, phép trừ phân số bằng cách sử dụng ước chung lớn nhất, bội chung nhỏ nhất. - Nắm vững các hình phẳng như Hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành.... <u>HƯỚNG DẪN NHIỆM VỤ 1:</u> <u>Câu 1.</u> a) $A = \{6; 7; 80; \dots; 67; 68\}$ b) Số phần tử của tập hợp A là: $(68 - 6) : 1 + 1 = 63$(phần tử) <u>Câu 2.</u> a) $9.85 - 27.9 + 9.42$ $= 9.(85 - 27 + 42)$ $= 9.100$ $= 900$ b) $84 : 4 + 3^9 : 3^7 + 5^0$ $= 21 + 3^2 + 1$ $= 21 + 9 + 1$ $= 31$ c) $695 - [200 + (11 - 1)^2]$ $= 695 - (200 + 10^2)$ $= 695 - (200 + 100)$ $= 695 - 300$ $= 395$ <u>Câu 3.</u> Tìm $x \in \mathbb{N}$, biết:
--	--

$$a) 7x - 5 = 16$$

$$7x = 16 + 5$$

$$7x = 21$$

$$x = 21 : 7$$

$$x = 3$$

$$b) 2 + 3^{x-1} = 83$$

$$3^{x-1} = 83 - 2$$

$$3^{x-1} = 81$$

$$3^{x-1} = 3^4$$

$$x - 1 = 4$$

$$x = 4 + 1$$

$$x = 5$$

$$c) 48 \mid x; 60 \mid x \text{ và } 2 < x < 6.$$

$$\text{Vì } 48 \mid x; 60 \mid x$$

$$\text{Nên } x \in \text{UCLN}(48, 60)$$

$$48 = 2^3 \cdot 3$$

$$60 = 2^2 \cdot 3 \cdot 5$$

$$\text{UCLN}(48, 60) = 2^2 \cdot 3 = 12$$

$$\text{UC}(48, 60) = \text{U}(12) = \{1; 2; 3; 4; 6; 12\}$$

$$\text{Mà } 2 < x < 6.$$

$$\text{Nên } x \in \{3; 4\}$$

B. CÁC DẠNG BÀI: Các em xem từng dạng bài đọc phương pháp giải sau đó xem bài giải mẫu, có thể giải trước khi xem bài giải mẫu (nếu được)

Câu 1 Cho tập hợp $A = \{x \in \mathbf{N} \mid 10 < x \leq 100\}$

a) Viết tập hợp A bằng cách liệt kê phần tử.

b) Tính số phần tử của A.

Câu 2 Thực hiện phép tính:

$$a) 58.75 + 58.50 - 58.25$$

$$b) 15.2^3 + 4.3^2 - 5.7$$

$$c) 12 : \{390 : [500 - (125 + 35 \cdot 7)]\}$$

Câu 3 Tìm $x \in \mathbf{N}$, biết:

$$d) 175 - 6 \cdot x = 25$$

e) $2^{2 \cdot x} = 16$

f) $70 \mid x$; $84 \mid x$ và $x > 8$

Câu 4. Một đội tình nguyện gồm 24 bạn nam và 108 bạn nữ được chia thành các nhóm sao cho số nam và số nữ được chia đều vào các nhóm. Hỏi có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu nhóm? Lúc đó mỗi nhóm bao nhiêu bạn nam và bao nhiêu bạn nữ?

Câu 5 So sánh:

$$A = 2^0 + 2^1 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2020} \text{ và } B = 2^{2021} - 1$$

HƯỚNG DẪN GIẢI:

Câu 1:

Cho tập hợp $A = \{x \in \mathbf{N} \mid 10 < x \leq 100\}$

a) $A = \{11; 12; 13; 14; \dots; 99; 100\}$

b) Số phần tử của tập hợp A là:

$(100 - 11) : 1 + 1 = 90$ (p tử)

Câu 2.

a) $58.75 + 58.50 - 58.25$

$= 58.(75 + 50 - 25)$

$= 58.100$

$= 5800$

b) $15.2^3 + 4.3^2 - 5.7$

$= 15.8 + 4.9 - 35$

$= 120 + 36 - 35$

$= 121$

c) $12 : \{390 : [500 - (125 + 35.7)]\}$

$= 12 : \{390 : [500 - (125 + 245)]\}$

$= 12 : \{390 : [500 - 370]\}$

$= 12 : \{390 : 130\}$

$= 12 : 3 = 4$

Câu 3.

a) $175 - 6.x = 25$

$6x = 175 - 25$

$6x = 150$

$x = 25$

b) $2^{2 \cdot x} = 16$

$2^{2x} = 2^4$

$2 \cdot x = 4$

$x = 4 : 2$

$x = 2$

	c) $70 \nmid x$; $84 \nmid x$ và $x > 8$ Vì $70 \nmid x$; $84 \nmid x$ nên $x \in uc(70,84)$ và $x > 8$ Ta có: $70 = 2.5.7$ $84 = 2^2.3.7$ $ƯCLN(70,84) = 2.7 = 14$ $ƯC(70,84) = Ư(14) = \{1;2;7;14\}$ mà $x > 8$ Do đó $x = 14$ Câu 4. Gọi a là số nhóm có thể chia được ($a \in \mathbb{N}^*$) Theo bài, ta có $a \in ƯCLN(24,108)$ $24 = 2^3.3$ $108 = 2^2.3^3$ Do đó: $ƯCLN(24,108) = 2^2.3 = 12$ Vậy có thể chia được nhiều nhất 12 nhóm để số Nam và số Nữ trong mỗi nhóm đều nhau. Mỗi nhóm có: Số Nam: $24 : 12 = 2$ (bạn) Số Nữ: $108 : 12 = 9$ (bạn) Câu 5 Ta có: $2.A = 2.(2^0 + 2^1 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2020})$ Lấy $2A - A = B$ Vậy $A = B$
--	--

	PHẦN 3 : BÀI TẬP TỰ LUYỆN (<i>các em suy nghĩ giải sau khi đã học hoạt động 1</i>)
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	Câu 1. (Cho tập hợp A gồm các số tự nhiên lớn hơn 7 và không vượt quá 78 a) Viết tập hợp A bằng 2 cách b) Tính số phần tử của A. Câu 2 Thực hiện phép tính: d) $12.35 + 182.35 - 35.94$ e) $2^5.5 + 149^0 - 7^2$ f) $3^2 + [4^{11} : 4^8 - (12 - 7)^2]$ Câu 3. (Tìm $x \in \mathbb{N}$, biết: g) $26 + 3x = 50$ h) $2^{x+1} - 16 = 16$ i) $32 \nmid x$; $28 \nmid x$ và $1 \leq x < 3$

Câu 4. Một đội thiếu niên có 72 nam và 90 nữ được chia đều vào các nhóm sao cho số nam của mỗi nhóm như nhau và số nữ của mỗi nhóm như nhau. Hỏi:

- a) Có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu nhóm?
- b) Mỗi nhóm có bao nhiêu nam, bao nhiêu nữ?

Câu 5. (Một nhóm gồm 10 bạn học sinh tổ chức đi du lịch (chi phí chuyến đi chia đều cho mỗi người). Sau khi đã hợp đồng xong, vào giờ chót có 2 bạn bận việc đột xuất không đi được. Vì vậy, mỗi bạn còn phải trả thêm 30 000 đồng so với dự kiến ban đầu. Hỏi tổng chi phí chuyến đi là bao nhiêu tiền ?

Câu 1.

- a) $M = \{8; 9; 10; 11; \dots; 78; 79\}$
- b) Số phần tử của tập hợp M là:

72(phần tử)

Câu 2.

- a) = 3500
- b) = 260
- c) = 21

Câu 3.

- a) $x=8$
- b) $x=3$
- c) Vậy $x \in \{1; 2\}$

Câu 4.

Vậy mỗi nhóm có 4 nam, 5 nữ

Câu 5.

Tổng chi phí chuyến đi là:
 $120000 \cdot 10 = 1200000$ (đồng)